

**1.1. Danh sách sinh viên có điểm học phần được điều chỉnh**  
**1.1.1. Theo đơn đề nghị của SV**

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp khóa học	Lớp HP	Học phần	Giảng viên	Điểm trước khi xem lại			Điểm sau khi xem lại			Lý do
								TP	CK	TĐ	TP	CK	TĐ	
1	20020388	Nguyễn Thị Anh Dương	09/10/02	K65I-IT1	INT3407 1	Tin sinh học	PGS.TS. Lê Sỹ Vinh	2.0		6.2	3.0		6.6	GV chấm sót ý trả lời
2	21020909	Phạm Trung Hiếu	19/09/02	K66E-CE	ELT3047 1	Kiến trúc máy tính	TS. Phạm Đức Quang		7.5	7.9		9.0	8.2	GV cộng nhầm điểm
3	21020914	Lê Đình Huy	19/05/03	K66E-CE	INT2204 1	Lập trình hướng đối tượng	TS. Vũ Thị Hồng Nhạn	8.4		8.3	8.9		8.5	GV nhập nhầm điểm
4	21020927	Vũ Đức Lộc	06/07/03	K66E-CE	ELT3057 2	Truyền thông số và mã hóa	PGS.TS. Trịnh Anh Vũ		6.0	6.2		7.0	6.8	GV chấm sót ý trả lời
5	21020933	Phạm Tuấn Phong	29/10/03	K66E-CE	ELT3057 2	Truyền thông số và mã hóa	PGS.TS. Trịnh Anh Vũ		5.0	6.4		4.0	5.8	GV cộng nhầm điểm
6	21021617	Vũ Quang Minh	10/01/03	K66E-EC2	ELT 3051 21	Kỹ thuật điều khiển	TS. Nguyễn Thị Thanh Vân		5.6	6.2		7.5	7.3	GV bị nhầm là khiển trách trong khi thi
7	21020811	Nguyễn Thị Duyên	26/09/03	K66G-AT	AGT3015 1	Bảo vệ thực vật	TS. Lê Xuân Vị TS. Lê Thị Hiền TS Chu Đức Hà		7.0	7.2		6.5	6.9	GV phát hiện thêm lỗi sai trong quá trình làm bài
8	21020251	Trần Hoàng Vũ	28/08/03	K66I-CS1	INT3403 20	Đồ họa máy tính	TS. Ma Thị Châu		4.5	5.9		9.3	8.8	GV nhập nhầm điểm
9	21020623	Nguyễn Đức Hải	09/07/02	K66I-CS2	INT3401E 21	Trí tuệ nhân tạo	TS. Nguyễn Văn Vinh		5.5	6.1		4.0	5.2	GV phát hiện thêm lỗi sai trong quá trình làm bài
10	21021219	Lê Anh Nhật	17/08/03	K66C-CE2	CTE2011 1	Vật liệu xây dựng	GS.TSKH. Nguyễn Đình Đức TS. Lê Thùy Dương		5.0	6.2		4.3	5.8	GV phát hiện thêm lỗi sai trong quá trình làm bài
11	21020780	Trần Võ Khôi Nguyên	25/06/03	K66I-IT3	INT3110 3	Phân tích và thiết kế hướng đối tượng	TS. Lê Khánh Trinh		7.4	7.6		6.4	7.0	GV cộng nhầm điểm
12	21021069	Lê Văn Anh	22/07/03	K66M-EM	EMA2038 1	Nhiệt động lực học kỹ thuật	PGS.TS. Nguyễn Thế Hiện TS. Đỗ Huy Điệp		7.0	6.8		7.5	7.1	GV chấm sót ý trả lời
13	21021094	Lê Bá Hoàng Hùng	14/10/03	K66M-EM	EMA2038 1	Nhiệt động lực học kỹ thuật	PGS.TS. Nguyễn Thế Hiện TS. Đỗ Huy Điệp	6.0		6.6	7.0		7.0	GV cộng nhầm điểm
14	21021108	Đỗ Như Nghiệp	16/11/03	K66M-EM	EMA2040 1	Máy CNC và CAD/CAM	ThS. Bùi Huy Hoàng		9.0	8.6		9.7	9.0	GV nhập nhầm điểm
15	21021118	Đậu Thái Sơn	18/12/03	K66M-EM	EMA2038 1	Nhiệt động lực học kỹ thuật	PGS.TS. Nguyễn Thế Hiện TS. Đỗ Huy Điệp		4.0	6.0		5.0	6.6	GV chấm sót ý trả lời
16	21021120	Dương Đức Tài	23/01/02	K66M-EM	EMA2040 1	Máy CNC và CAD/CAM	ThS. Bùi Huy Hoàng		9.0	6.6		9.7	7.0	GV nhập nhầm điểm
17	21020587	Nguyễn Đức Huy	08/09/03	K66M-MT1	INT3401 20	Trí tuệ nhân tạo	TS. Trần Hồng Việt		5.5	6.3		6.5	6.9	GV chấm sót ý trả lời
18	21021391	Phạm Quang Vinh	01/12/03	K66M-MT3	EMA3129 21	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng	0.0		4.8	9.0		8.4	GV chấm sót bài thành phần
19	21021002	Vương Đắc Lộc	26/09/03	K66P-EP	EPN2001 1	Các phương pháp phân tích vật liệu	PGS.TS. Nguyễn Phương Hoài Nam		5.5	6.9		6.5	7.5	Gv cộng nhầm điểm

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp khóa học	Lớp HP	Học phần	Giảng viên	Điểm trước khi xem lại			Điểm sau khi xem lại			Lý do
								TP	CK	TĐ	TP	CK	TĐ	
20	21021404	Lâm Thanh Duy	28/01/03	K66S-AE	AER3004 1	Thiết kế thiết bị bay	TS. Dương Việt Dũng	9.0	9.0	9.0	8.0	8.0	8.0	GV nhập nhầm điểm
21	21021404	Lâm Thanh Duy	28/01/03	K66S-AE	AER3016 1	Khí động lực học	TS. Dương Việt Dũng	9.0	9.0	9.0	8.0	8.0	8.0	GV nhập nhầm điểm
22	21021406	Nguyễn Phúc Dương	28/04/03	K66S-AE	AER3004 1	Thiết kế thiết bị bay	TS. Dương Việt Dũng	5.0	5.0	5.0	9.0	9.0	9.0	GV nhập nhầm điểm
23	21021406	Nguyễn Phúc Dương	28/04/03	K66S-AE	AER3016 1	Khí động lực học	TS. Dương Việt Dũng	5.0	5.0	5.0	9.0	9.0	9.0	GV nhập nhầm điểm
24	21021413	Vũ Việt Đức	19/01/03	K66S-AE	AER3004 1	Thiết kế thiết bị bay	TS. Dương Việt Dũng	8.5	8.5	8.5	8.0	8.0	8.0	GV nhập nhầm điểm
25	21021413	Vũ Việt Đức	19/01/03	K66S-AE	AER3016 1	Khí động lực học	TS. Dương Việt Dũng	8.5	8.5	8.5	8.0	8.0	8.0	GV nhập nhầm điểm
26	22022573	Đỗ Xuân Cảnh	16/09/04	K67A-AI1	AIT2005 1	Cơ sở toán học của trí tuệ nhân tạo	TS. Hoàng Thanh Tùng TS. Lê Trung Thành		5.0	5.6		4.0	5.0	GV phát hiện thêm lỗi sai trong quá trình làm bài
27	22022627	Lê Thành Đạt	31/08/04	K67A-AI1	AIT2005 1	Cơ sở toán học của trí tuệ nhân tạo	TS. Hoàng Thanh Tùng TS. Lê Trung Thành		4.5	5.5		4.0	5.2	GV phát hiện thêm lỗi sai trong quá trình làm bài
28	22022632	Nguyễn Việt Vũ	15/09/04	K67A-AI2	AIT2005 1	Cơ sở toán học của trí tuệ nhân tạo	TS. Hoàng Thanh Tùng TS. Lê Trung Thành		5.5	5.5		5.0	5.2	GV phát hiện thêm lỗi sai trong quá trình làm bài
29	22022636	Hà Như Ý	23/10/04	K67A-AI2	ELT2035 1	Tín hiệu và hệ thống	TS. Lâm Sinh Công	6.5		5.9	8.0		6.5	GV nhập nhầm điểm
30	22022149	Nguyễn Đức Dũng	05/08/04	K67E-CE2	INT2213 4	Mạng máy tính	TS. Bùi Trung Ninh CN. Lưu Bách Hưng	7.8		6.3	9.3		6.9	GV cộng nhầm điểm
31	22029037	Ngô Quang Tăng	23/01/04	K67E-EC	ELT3046E 21	Mạng truyền thông máy tính 1	TS. Bùi Trung Ninh		7.5	7.9		7.6	8.0	GV cộng nhầm điểm
32	22029063	Nguyễn Hoàng Minh	02/01/04	K67E-EC	ELT2040 21	Điện tử tương tự	TS. Mai Linh	2.6	4.4	3.7	5.8	4.2	4.8	GV vào nhầm điểm của 2 SV
33	22029089	Đỗ Hoàng Long	13/08/04	K67E-EC	ELT3046E 21	Mạng truyền thông máy tính 1	TS. Bùi Trung Ninh		8.5	7.9		9.0	8.2	GV chấm sót ý trả lời
34	22028172	Lê Xuân Hùng	18/12/04	K67I-CS2	FLF1108 31	Tiếng Anh B2	Trường ĐHNN		8.0	7.8		7.4	7.4	GV phát hiện thêm lỗi sai trong quá trình làm bài
35	22028116	Vũ Thị Minh Thu	16/06/04	K67I-CS3	FLF1108 21	Tiếng Anh B2	Trường ĐHNN		6.4	6.9		5.4	6.3	GV phát hiện thêm lỗi sai trong quá trình làm bài
36	22028017	Nguyễn Bảo Dung	02/04/03	K67I-CS4	INT3401E 21	Trí tuệ nhân tạo	TS. Nguyễn Văn Vinh	7.0	6.5	6.7	8.0	8.0	8.0	GV cộng sót điểm
37	22028167	Hoàng Văn Phi	21/04/04	K67I-CS4	INT3401E 21	Trí tuệ nhân tạo	TS. Nguyễn Văn Vinh		5.5	6.1		6.5	6.7	GV cộng sót điểm
38	22025126	Chu Quốc Hùng	02/04/04	K67C-CE2	CTE2025 2	Sức bền vật liệu	TS. Dương Tuấn Mạnh		4.5	5.5		4.0	5.2	GV cộng điểm bài thi bị nhầm
39	22021571	Dương Hoàng Quân	17/07/04	K67M-AT	EMA2021 1	Linh kiện bán dẫn và vi mạch	ThS. Phạm Đình Tuấn		6.6	6.2		7.1	6.5	GV cộng điểm bài thi bị nhầm
40	22024127	Nguyễn Đức Hùng	15/03/04	K67M-EM	EMA3090 1	Kỹ thuật hiển thị máy tính	PGS.TS. Đinh Văn Mạnh		7.0	7.9		7.5	8.3	GV làm tròn xuống, chỉnh lại làm tròn lên khi nhập kết quả cuối kỳ
41	22023515	Phan Duy Bá	20/12/04	K67P-EE	EMA2038 1	Nhiệt động lực học kỹ thuật	PGS.TS. Nguyễn Thế Hiện TS. Đỗ Huy Điệp		0.0	3.9		2.0	4.6	GV chấm sót câu
42	22023145	Nguyễn Đức Long	31/10/04	K67P-EP	EPN2062 1	Vật lý chất rắn	TS. Phan Thế Long GS.TS. Hoàng Nam Nhật		6.5	7.3		6.0	7.0	GV phát hiện thêm lỗi sai trong quá trình làm

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp khóa học	Lớp HP	Học phần	Giảng viên	Điểm trước khi xem lại			Điểm sau khi xem lại			Lý do
								TP	CK	TĐ	TP	CK	TĐ	
														bài
43	22023169	Phan Thanh Bình	24/02/04	K67P-EP	EPN2062 1	Vật lý chất rắn	TS. Phan Thế LongGS.TS. Hoàng Nam Nhật		5.5	6.4		6.0	6.7	GV chấm sót ý trả lời
44	23021883	Nguyễn Văn Phương	04/10/05	K68E-EC2	MAT1042 29	Giải tích 2	ThS. Nguyễn Quang Vinh		4.3	5.5		4.0	5.3	GV cộng nhầm điểm
45	23020729	Kiều Minh Dũng	29/12/05	K68E-RE	RBE2031 1	Toán ứng dụng trong Kỹ thuật Robot	PGS.TS. Hoàng Văn Xiêm TS. Trần Thị Thủy Quỳnh		5.5	6.5		6.5	7.1	GV chấm sót ý trả lời
46	23020766	Nguyễn Văn Tổng	19/05/05	K68E-RE	EPN1096 13	Vật lý đại cương 2	GS.TS. Hoàng Nam Nhật ThS. Vũ Ngọc Linh		4.0	5.6		4.8	6.1	GV chấm sót ý trả lời
47	23021564	Trần Hữu Hoàng	13/12/05	K68I-CS2	INT2204 1	Lập trình hướng đối tượng	TS. Vũ Thị Hồng Nhạn	3.7		6.8	8.4		8.6	GV nhập nhầm điểm
48	23021696	Phạm Anh Tiến	13/08/05	K68I-CS2	MAT1042 25	Giải tích 2	TS. Nguyễn Minh Tuấn	9.0		8.7	9.5		8.9	GV chấm sót ý trả lời
49	23021469	Phạm Mai Anh	11/10/05	K68I-CS3	EPN1096 24	Vật lý đại cương 2	ThS. Vũ Nguyễn Thức	8.5		8.2	9.5		8.6	GV nhập nhầm điểm
50	23021589	Nguyễn Trung Kiên	01/08/05	K68I-CS3	INT1050 20	Toán học rời rạc	TS. Đặng Thanh Hải		6.0	7.5		6.5	7.8	GV chấm sót ý trả lời
51	23020529	Đỗ Thị Thu Hà	05/01/05	K68I-IS	INT1050 20	Toán học rời rạc	TS. Đặng Thanh Hải	3.0		2.7	9.0		5.1	GV nhập nhầm điểm
52	23020570	Nguyễn Tự Anh Tuấn	31/03/05	K68I-IS	INT2215 20	Lập trình nâng cao	TS. Nguyễn Văn Vinh	8.6	7.5	7.9	9.0	8.0	8.4	GV cộng nhầm điểm
53	23020127	Dương Khôi Nguyễn	28/02/05	K68I-IT1	MAT1042 52	Giải tích 2	PGS.TS. Trần Thu Hà	7.5		8.1	8.5		8.5	GV chấm sót câu điểm thành phần
54	23021071	Nguyễn Trung Công	24/11/02	K68C-CE1	CTE2011 2	Vật liệu xây dựng	GS.TSKH. Nguyễn Đình Đức TS. Lê Thùy Dương		5.0	6.7		3.3	5.7	GV cộng nhầm điểm
55	23021086	Hà Trần Anh Dũng	02/04/05	K68C-CE1	MAT1042 13	Giải tích 2	ThS. Đỗ Thị Thu Hà		1.5	3.9		1.8	4.1	GV cộng nhầm điểm
56	23020102	Hán Vũ Long	19/07/05	K68I-IT3	INT1050 51	Toán học rời rạc	TS. Đỗ Đức Đông	8.5		7.9	9.5		8.3	GV chấm sót bài thành phần
57	23021047	Phạm Chính Trọng	27/12/05	K68M-EM	MAT1041 52	Giải tích 1	#N/A		0.0	3.5		1.0	4.1	GV chấm sót ý trả lời
58	23021368	Trần Hùng Trường	14/01/05	K68M-MT1	MAT1042 20	Giải tích 2	TS. Trần Thanh Hải		0.5	3.0		6.5	6.6	GV nhập nhầm điểm

Danh sách gồm 58 sinh viên./.

### 1.1.2. Theo đề nghị của GV

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp khóa học	Lớp HP	Học phần	Giảng viên	Điểm trước khi xem lại			Điểm sau khi xem lại			Lý do
								TP	CK	TĐ	TP	CK	TĐ	
1	17021262	Nguyễn Quang Huy	18/12/1999	QH-2017-I/CQ-I-CS3	INT4002 20	Thực tập doanh nghiệp	Khoa CNTT		0.0	0.0		9.0	9.0	GV nộp bổ sung điểm
2	18020005	Nguyễn Thanh Bình	25/04/2000	QH-2018-I/CQ-M-MT2	INT1008 3	Nhập môn lập trình	TS. Phạm Minh Triển		4.5	3.9		4.6	4.0	GV nhập nhầm điểm
3	19020088	Nguyễn Tiến Hùng	31/07/01	QH-2019-I/CQ-E-CE1	ELT3202 1	Thiết kế mạch tích hợp số	TS. Nguyễn Kiêm Hùng		1.0	3.1		3.0	4.3	GV chấm sót ý trả lời
4	20020324	Phạm Thị Khánh Linh	28/12/2002	K65I-CN	INT3209E 20	Khai phá dữ liệu	PGS.TS. Phan Xuân Hiếu		8.0	8.3		8.5	8.6	GV cộng nhầm điểm
5	20021006	Nguyễn Chí Khanh	22/07/2002	K65C-CE1	CTE2012 1	Kinh tế xây dựng	ThS. Trần Tuấn Linh	8.0		7.7	9.0		8.1	GV nhập nhầm điểm

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp khóa học	Lớp HP	Học phần	Giảng viên	Điểm trước khi xem lại			Điểm sau khi xem lại			Lý do
								TP	CK	TĐ	TP	CK	TĐ	
6	20020961	Nguyễn Văn Ba	06/02/2002	K65C-CE2	CTE3049 2	Kỹ thuật và tổ chức thi công nhà bê tông cốt thép	TS. Phạm Nguyễn Hoàng	0.0	0.0	0.0	7.0	5.0	5.8	GV nhập nhầm điểm
7	20021106	Nguyễn Quý Dương	04/11/2002	K65M-MT2	EMA3129 21	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng	0.0	0.0	0.0	9.0	10.0	9.6	GV nhập nhầm điểm
8	20021249	Ngô Quang Minh	27/09/2002	K65S-AE	AER4001 1	Dự án thực tế	TS. Nguyễn Hoàng Quân	7.5	7.5	7.5	8.0	8.0	8.0	GV nhập nhầm điểm
9	21020257	Vũ Nhật Minh	31/10/2003	K66E-EC2	ELT 3051 21	Kỹ thuật điều khiển	TS. Nguyễn Thị Thanh Vân		4.5	5.5		3.4	4.8	GV trừ điểm do bị khiển trách
10	21021461	Nguyễn Văn Doanh	20/04/2003	K66I-CN	INT3327 20	Kiểm thử an ninh mạng	TS. Lê Đình Thanh		6.3	7.4		8.8	8.9	GV nhập nhầm điểm
11	21021498	Trịnh Xuân Hoàng	14/05/2003	K66I-CN	INT3327 20	Kiểm thử an ninh mạng	TS. Lê Đình Thanh		5.8	7.1		8.3	8.6	GV nhập nhầm điểm
12	21021542	Nguyễn Tiến Thành	06/06/2003	K66I-CS1	INT3403 20	Đồ họa máy tính	TS. Ma Thị Châu	0.0		3.9	7.6		6.9	GV nhập nhầm điểm
13	21020664	Vũ Minh Tuấn	28/12/2003	K66I-CS2	INT3414 22	Chuyên đề Công nghệ	PGS.TS. Nguyễn Việt Anh		8.2	8.6		9.2	9.2	GV cộng nhầm điểm
14	21020607	Phạm Hoàng Ân	09/01/2003	K66I-CS3	BSA2002 20	Nguyên lý marketing	TS. Lê Thị Hải Hà		8.0	8.4		8.4	8.7	GV nhập nhầm điểm
15	21020289	Phạm Bá Danh	20/11/2003	K66I-IT1	INT3310 1	Quản trị mạng	TS. Dương Lê Minh	9.2		9.2	7.7		8.6	GV nhập nhầm điểm TP của 2 sinh viên
16	21020337	Lương Thị Thu Hương	01/11/2003	K66I-IT1	INT3102 1	Phương pháp tính	TS. Lê Phê Đô		8.0	8.5		9.0	9.0	GV chấm sót ý trả lời
17	21020786	Hoàng Mạnh Quân	13/09/2003	K66I-IT1	INT3202 2	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	TS. Lê Hồng Hải	8		8.2	9.0		8.6	GV chấm sót bài điểm thành phần
18	21020057	Nguyễn Tiến Dũng	05/08/2003	K66I-IT20	INT3310 1	Quản trị mạng	TS. Dương Lê Minh	7.3		8.2	8.8		8.8	GV nhập nhầm điểm TP của 2 sinh viên
19	21020059	Bùi Huy Dược	12/04/2003	K66I-IT20	INT3102 1	Phương pháp tính	TS. Lê Phê Đô		8.5	8.8		9.0	9.1	GV chấm sót ý trả lời
20	21020771	Quan Trung Kiên	12/01/2003	K66I-IT3	INT3202 2	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	TS. Lê Hồng Hải	7.5		7.8	8.0		8.0	GV chấm sót bài điểm thành phần
21	21020791	Nguyễn Quang Thành	14/09/2003	K66I-IT3	INT3202 2	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	TS. Lê Hồng Hải	8.0		8.2	9.0		8.6	GV chấm sót bài điểm thành phần
22	21020875	Vũ Đức Thành	23/10/03	K66M-AT	EMA2043 1	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng		0.0	3.4		10.0	9.4	GV nhập nhầm điểm
23	21020584	Lương Trường Giang	14/11/2003	K66M-MT1	EMA3129 20	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng		0.0	2.8		9.0	8.2	GV nhập nhầm điểm
24	21021340	Lê Vũ Đức Mạnh	19/12/2003	K66M-MT2	EMA3129 20	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng		0.0	3.2		8.0	8.0	GV nhập nhầm điểm
25	21021350	Nguyễn Kiều Phong	10/01/2003	K66M-MT2	EMA3129 21	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng	0.0	8.5	5.1	8.0	7.0	7.4	GV nhập nhầm điểm
26	21021354	Hoàng Việt Quang	12/10/2003	K66M-MT2	EMA3129 21	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường,	TS. Đỗ Trần Thắng	0.0	0.0	0.0	8.5	9.5	9.1	GV nhập nhầm điểm

TT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp khóa học	Lớp HP	Học phần	Giảng viên	Điểm trước khi xem lại			Điểm sau khi xem lại			Lý do
								TP	CK	TĐ	TP	CK	TĐ	
						điều khiển								
27	21021299	Nguyễn Minh Hiền	17/02/2003	K66M-MT3	EMA3129 21	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng	8.0	0.0	3.2	10	10	10	GV nhập nhầm điểm
28	21021317	Trần Quốc Huy	09/03/2003	K66M-MT3	EMA3129 21	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng	0.0	0.0	0.0	8.0	9.0	8.6	GV nhập nhầm điểm
29	21021389	Nguyễn Hải Tùng	20/07/2003	K66M-MT3	EMA3129 21	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng	0.0		6.0	8.5		9.4	GV nhập nhầm điểm
30	21021391	Phạm Quang Vinh	01/12/2003	K66M-MT3	EMA3129 21	Lập trình nâng cao ứng dụng trong đo lường, điều khiển	TS. Đỗ Trần Thắng	0.0		4.8	9.0		8.4	GV nhập nhầm điểm
31	22029061	Nguyễn Hoàng Minh	27/11/04	K67E-EC	ELT2040 21	Điện tử tương tự	TS. Mai Linh	5.8	4.2	4.8	2.6	4.4	3.7	GV vào nhầm điểm của 2 SV
32	22028131	Lê Xuân An	18/10/2004	K67I-CS3	INT2214 23	Nguyên lý hệ điều hành	PGS.TS. Phan Xuân Hiếu	8.5		8.9	9.0		9.1	GV cộng sót điểm thành phần
33	23021731	Nguyễn Mai Thanh Thu	20/10/2005	K68I-CS1	MAT1042 24	Giải tích 2	TS. Lê Phê Đô	9.1		8.1	10.0		8.5	GV chấm sót ý trả lời

*Danh sách gồm 33 sinh viên./.*

